

Số: 02/2021/QĐST-DS

*Tân Uyên, ngày 20 tháng 5 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2021/TLST-DS, ngày 18 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Anh Tòng Văn N, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lò Văn P, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về quyền sở hữu đối với tài sản (Trâu): Anh Tòng Văn N và anh Lò Văn P thỏa thuận, thống nhất: 01 con Trâu đực, khoảng 04 tuổi, lông màu đen có đặc điểm cụ thể như sau: 02 sừng dài khoảng 40cm, bả vai chân trước bên trái có 01 khoáy, phía trước bả vai chân phải có 01 khoáy, dưới cằm cách miệng 15cm có 01 cục tật dài 01 cm; 04 chân bình thường, nặng khoảng 200kg, trị giá 35.000.000 đồng là tài sản (Trâu) thuộc quyền sở hữu của anh Tòng Văn N.

2.2. Về thời gian bàn giao tài sản (Trâu): Anh Tòng Văn N và anh Lò Văn P thỏa thuận, thống nhất: Anh Lò Văn P sẽ tiến hành bàn giao 01 con Trâu đực, khoảng 04 tuổi, lông màu đen có đặc điểm cụ thể như sau: 02 sừng dài khoảng 40cm, bả vai chân trước bên trái có 01 khoáy, phía trước bả vai chân phải có 01 khoáy, dưới cằm cách miệng 15cm có 01 cục tật dài 01 cm; 04 chân bình thường, nặng khoảng 200kg, trị giá 35.000.000 đồng cho anh Tòng Văn N vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nậm Cắn, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

2.3. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Chi phí thực hiện giám định 7.244.000 đồng (*Bảy triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*). Tổng cộng chi phí tố tụng trong vụ án là 10.244.000 đồng (*Mười triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*). Anh Tòng Văn N và anh Lò Văn P thỏa thuận: Toàn bộ chi phí tố tụng trong vụ án sẽ do anh Lò Văn P chịu.

Xác nhận anh Lò Văn P đã nộp số tiền chi phí tố tụng 5.122.000 đồng (*Năm triệu một trăm hai mươi hai nghìn đồng*) theo biên bản về việc giao nhận tiền hồi 15 giờ 00 phút ngày 13/4/2021 và biên bản về việc giao nhận tiền hồi 15 giờ 21 phút ngày 13/4/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Xác nhận anh Lò Văn P đã thanh toán số tiền 5.122.000 đồng (*Năm triệu một trăm hai mươi hai nghìn đồng*) chi phí tố tụng cho anh Tòng Văn N theo biên bản về việc giao nhận tiền hồi 16 giờ 10 phút ngày 04/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Anh Lò Văn P đã nộp đủ số tiền chi phí tố tụng phải chịu và đã thực hiện việc thanh toán chi phí tố tụng cho anh Tòng Văn N do đó Tòa án không xem xét, giải quyết.

#### 2.4. Về án phí:

Anh Lò Văn P phải chịu 437.500 đồng (*Bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Anh Tòng Văn N phải chịu 437.500 đồng (*Bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Xác nhận anh Tòng Văn N đã nộp 875.000 đồng (*Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2016/0000948 ngày 18/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho anh Tòng Văn N 437.500 đồng (*Bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Lương Văn Thanh**